

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN S THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **36** /2024/HSST
Ngày: 05 - 4- 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S-TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Kim Thành

Bà Nguyễn Thị Kim Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Ông Lã Phú Huy - Là thư ký Tòa án nhân dân quận S, Tp Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận S tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Tuấn Thanh Tứ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận S, Tp. Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý: 25/2024/TLST- HS ngày 07 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2024/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Thị M; Sinh ngày: 01/01/1976, tại: Quảng Nam; Nơi thường trú tại: tổ 48 phường T, quận S, TP Đà Nẵng; Chỗ ở hiện nay: Phòng 999 Chung cư A, tổ 25 phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; Trình độ văn hóa: 03/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; Con ông Trần Văn L (đã mất) và bà Lê Thị T (sinh năm: 1955). Gia đình có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất, Bị cáo có chồng là ông Lê Văn M (sinh năm: 1973), có 02 con: con lớn sinh năm: 1995, con nhỏ sinh năm: 2000;

Tiền án: chưa;

Tiền sự: Ngày 13/12/2022 bị Công an quận S xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chứa chấp việc đánh bạc (nộp phạt ngày 19/12/2022).

Nhân thân: Ngày 16/7/2021 bị Công an phường T, quận S xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc.

Bị cáo bị bắt ngày 14/12/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận S, thành phố Đà Nẵng. Có mặt tại phiên tòa.

- Người chứng kiến: Ông **Lê Văn T**, sinh năm: 1983; Nơi thường trú: Phòng 888 Chung cư A, tổ 25, phường T, quận S, TP Đà Nẵng. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 14/12/2023, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc tại Phòng 999 Chung cư A, phường T, quận S, TP. Đà Nẵng có một người phụ nữ nghi vấn thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Lực lượng cảnh sát điều tra thành phố về ma túy Công an quận S đã phối hợp với Công an phường T tiến hành kiểm tra Phòng 999 Chung cư A, tại thời điểm kiểm tra, trong Phòng 999 có Trần Thị M. Qua kiểm tra phát hiện trong tủ ở giữa phòng có 02 bao ni lông bên trong chứa thảo mộc khô; trong phòng vệ sinh phát hiện 100 bao ni lông không chứa gì. Tiếp tục kiểm tra trong xe nước mía của M để ở gầm cầu thang (sau lưng Phòng 999 Chung cư A) phát hiện có nhiều gói ni lông chứa thảo mộc khô. M khai nhận tất cả số thảo mộc khô này là ma túy dạng cỏ Mỹ, M mua về cất giấu, phân chia nhỏ ra bán lại cho các con nghiện để kiếm lời. Lực lượng chức năng tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong số ma túy thu giữ được và tạm giữ tang vật.

*** Tang vật tạm giữ:**

- 01 (một) bao ni lông màu đen bên trong có chứa 10 (mười) bao ni lông kích thước (7,5 x 05)cm bên trong có chứa thảo mộc khô nghi là ma túy (Ký hiệu B1);

- 01 (một) bao ni lông màu đen bên trong có chứa 20 (hai mươi) bao ni lông kích thước (7,5 x 05)cm bên trong có chứa thảo mộc khô nghi là ma túy (Ký hiệu B2);

- 01 (một) bao ni lông màu đen bên trong có chứa 20 (hai mươi) bao ni lông kích thước (7,5 x 05)cm bên trong có chứa thảo mộc khô nghi là ma túy (Ký hiệu B3);

- 01 (một) bao ni lông màu đen bên trong có chứa 20 (hai mươi) bao ni lông kích thước (7,5 x 05)cm bên trong có chứa thảo mộc khô nghi là ma túy (Ký hiệu B4);

- 01 (một) bao ni lông màu đen bên trong có chứa 20 (hai mươi) bao ni lông kích thước (7,5 x 05)cm bên trong có chứa thảo mộc khô nghi là ma túy (Ký hiệu B5);

- 01 (một) bao ni lông màu đen bên trong có chứa 20 (hai mươi) bao ni lông kích thước (7,5 x 05)cm bên trong có chứa thảo mộc khô nghi là ma túy (Ký hiệu B6);

- 01 (một) bao ni lông kích thước (30x35) cm bên trong có chứa thảo mộc khô nghi là ma túy (Ký hiệu B7);

- 02 (hai) bao ni lông kích thước (7,5 x 05)cm bên trong có chứa thảo mộc khô nghi là ma túy (ký hiệu M1);

Tất cả được bỏ vào trong bì niêm phong ký hiệu M2.

- 100 bao ni lông kích thước (7,5 x 05)cm bên trong không chứa gì;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iphone mang số imei: 35389310404358, gắn sim số 0905761251;

- 400.000 đồng tiền Việt Nam (Bốn trăm nghìn đồng).

Xét nghiệm chất ma túy đối với Trần Thị M ngày 14/12/2023 cho kết quả: M âm tính với ma túy.

Qua điều tra xác định: Để có tiền tiêu xài, Trần Thị M bắt đầu mua bán trái phép chất ma túy từ khoảng tháng 12/2023. Vào ngày 12/12/2023, Trần Thị M đi đến bến xe Đà Nẵng tìm mua ma túy cỏ Mỹ. Sau một lúc hỏi thăm thì có một người đàn ông làm nghề xe thô (không rõ nhân thân lai lịch, người này đeo khẩu trang nên M không thấy mặt) đồng ý bán 01kg ma túy Cỏ Mỹ với số tiền 6.000.000 đồng. M đưa số tiền 6.000.000 đồng cho người đàn ông và người đàn ông đưa gói ma túy cỏ Mỹ cho M. Sau khi mua được ma túy, M đem về cất giấu tại Phòng 999 Chung cư A, sau đó chia nhỏ cỏ Mỹ thành nhiều gói nhỏ đựng trong các gói ni lông kích thước (7,5x5)cm để bán cho các con nghiện kiếm lời. Mỗi gói ma túy cỏ Mỹ M bán với số tiền 30.000 đồng. Nếu bán hết 01kg ma túy này M lời được 3.000.000 đồng.

Khoảng chiều ngày 14/12/2023, có một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) đến trước Phòng 999 Chung cư A hỏi mua của M 30.000 đồng cỏ Mỹ thì M đồng ý bán. Người đàn ông đưa cho M 30.000 đồng, M đưa gói ma túy cho người đàn ông này. Sau khi người đàn ông này rời đi đến khoảng 17 giờ 45 phút ngày 14/12/2023, lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận S kiểm tra nhà của M, phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tạm giữ tang vật. Việc M mua bán trái phép chất ma túy không ai biết.

Tại Kết luận giám định số: 2589/GĐ-MT ngày 21/12/2023 của Phân viện Kỹ thuật hình sự tại thành phố Đà Nẵng:

- Mẫu thảo mộc khô màu nâu dạng sợi trong niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định có tìm thấy chất ma túy MDMA-4en-PINACA; tổng khối lượng mẫu là 4,99gam.

- Mẫu thảo mộc khô màu nâu dạng sợi ký hiệu B1, trong niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định có tìm thấy chất ma túy MDMA-en-PINACA, tổng khối lượng mẫu là 38,65gam.

- Mẫu thảo mộc khô màu nâu dạng sợi ký hiệu B2, trong niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định có tìm thấy chất ma túy MDMA-en-PINACA, tổng khối lượng mẫu là 76,84gam.

- Mẫu thảo mộc khô màu nâu dạng sợi ký hiệu B3, trong niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định có tìm thấy chất ma túy MDMA-4en-PINACA; tổng khối lượng mẫu là 69,04gam.

- Mẫu thảo mộc khô màu nâu dạng sợi ký hiệu B4, trong niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định có tìm thấy chất ma túy MDMA-4en-PINACA; tổng khối lượng mẫu là 71,94gam.

- Mẫu thảo mộc khô màu nâu dạng sợi ký hiệu B5, trong niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định có tìm thấy chất ma túy MDMA-4en-PINACA; tổng khối lượng mẫu là 69,93gam.

- Mẫu thảo mộc khô màu nâu dạng sợi ký hiệu B6, trong niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định có tìm thấy chất ma túy MDMA-4en-PINACA; tổng khối lượng mẫu là 73,11gam.

- Mẫu thảo mộc khô màu nâu dạng sợi ký hiệu B7, trong niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định có tìm thấy chất ma túy MDMA-4en-PINACA; tổng khối lượng mẫu là 514,84gam.

Tại bản cáo trạng số: 28/2024/CT- VKS-ST ngày 07/03/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận S, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Trần Thị M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước tại phiên tòa phát biểu giữ nguyên cáo trạng đã truy tố bị cáo và căn cứ vào tính chất, hành vi thực hiện tội phạm, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Trần Thị M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Trần Thị M từ 3 năm đến 3 năm 6 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy đối với: 01 hộp niêm phong chứa toàn bộ mẫu vật và bao gói mẫu ghi số 2589/KL-KTHS ngày 21/12/2023 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng; 100 gói ni lông kích thước 7,5x5 cm bên trong không chứa gì.

- Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước: số tiền 30.000 đồng đồng là tiền bán ma túy của bị cáo Trần Thị M

- Tuyên trả cho Trần Thị M: số tiền 370.000 đồng không liên quan đến việc bán ma túy tuy nhiên cần quy trừ 370.000 đồng để đảm bảo thi hành án;

- Tuyên trả cho Trần Thị M 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone mang số imei: 35389310404358, gắn sim số 0905761251 không sử dụng cho việc mua bán ma túy.

Vật chứng hiện đang được chi cục thi hành án dân sự quận S, Đà Nẵng theo biên bản giao nhận ngày 22/3/2024.

Bị cáo Trần Thị M thừa nhận hành vi phạm tội của mình là Mua bán trái phép chất ma túy, thống nhất việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Lời nói sau cùng: Bị cáo M rất hối hận về hành vi của mình, hứa sẽ không tái phạm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình, chăm sóc con nhỏ bị bệnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người làm chứng đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi,

Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo M đã khai nhận: Đề có tiền tiêu xài cá nhân, vào ngày 12/12/2023 bị cáo M đã đến khu vực bến xe Đà Nẵng mua của một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) 01kg ma túy cỏ Mỹ với số tiền 6.000.000 đồng về phân chia nhỏ để bán kiếm lời. Chiều ngày 14/12/2023 bị cáo đã mua bán ma túy với một người đàn ông tại Phòng 999 Chung cư A, phường T, quận S, TP. Đà Nẵng với số tiền 30.000 đồng. Hội đồng xét xử thấy hành vi của bị cáo Trần Thị M mua cỏ Mỹ chứa chất ma túy loại MDMA-4en-PINACA với khối lượng 919,34 gam nằm trong danh sách cấm tại phụ lục II, tiểu mục IIC, số thứ tự 54 của Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất cấm ma túy và tiền chất nên có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Trần Thị M phạm về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận S, Tp Đà Nẵng truy tố là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Ma túy hiện đang là tệ nạn của xã hội, gây ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, lao động, học tập của con người và là nguyên nhân của các tội phạm khác như: Trộm cắp, cướp giật, giết người ... đồng thời cũng là một trong những nguyên nhân làm lây lan căn bệnh thế kỷ HIV-AIDS. Vì vậy, Đảng và Nhà nước ta đã đề ra nhiều chủ trương, biện pháp nhằm tuyên truyền, quán triệt sâu rộng trong nhân dân thông qua các phương tiện thông tin đại chúng. Bị cáo nhận thức rõ được những tác hại đó nhưng xem thường pháp luật nên bị cáo đã thực hiện việc mua bán trái phép chất ma túy để kiếm lời. Hành vi phạm tội trên là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý không những xâm phạm tới chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự an toàn xã hội, gây bất ổn trong nhân dân trên địa bàn Tp Đà Nẵng nói chung và địa bàn quận S nói riêng. Do đó cần phải quyết định một mức án thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ bị cáo thì thấy:

Bị cáo M có nhân thân xấu đã 02 lần bị xử phạt hành chính về các hành vi đánh bạc và chứa chấp đánh bạc trong các năm 2021, 2022 nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện cho bản thân mà tiếp tục phạm tội, do đó mức án dành cho bị cáo tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo M không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, bị cáo M thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có con là Lê Minh V bị khuyết tật nặng về thần kinh, gia đình có hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của Ủy ban nhân dân phường T nên xem xét điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hiện nay gia đình bị cáo M có hoàn cảnh khó khăn nên HĐXX không áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự để phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo M.

[6]Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy đối với: 01 hộp niêm phong chứa toàn bộ mẫu vật và bao gói mẫu ghi số 2589/KL-KTHS ngày 21/12/2023 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng; 100 gói ni lông kích thước 7,5x5 cm bên trong không chứa gì.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền mua bán ma túy 30.000 đồng của bị cáo Trần Thị M

- Tuyên trả cho Trần Thị M: số tiền 370.000 đồng không liên quan đến việc bán ma túy tuy nhiên cần tiếp tục quy trừ số tiền này để đảm bảo thi hành án.

Tuyên trả cho Trần Thị M 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone mang số imei: 35389310404358, gắn sim số 0905761251.

Vật chứng hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự quận S theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/3/2024.

[7] Đối với đối tượng là người đàn ông làm nghề xe thò đã bán ma túy cho bị cáo M và người người đàn ông đến trước Phòng 999 Chung cư A hỏi mua của M 30.000 đồng cổ Mỹ hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan CSĐT Công an quận S, thành phố Đà Nẵng tách ra, tiếp tục điều tra là có căn cứ.

[8] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà về áp dụng điều luật, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như phần xử lý vật chứng phù hợp nên chấp nhận.

[9] Án phí HSST bị cáo Trần Thị M phải chịu 200.000 đồng
 Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Thị M phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

1/ Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị M 3 (ba) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt giam 14/12/2023.

2/Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy đối với: 01 hộp niêm phong chứa toàn bộ mẫu vật và bao gói mẫu ghi số 2589/KL-KTHS ngày 21/12/2023 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng; 100 gói ni lông kích thước 7,5x5 cm bên trong không chứa gì.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: số tiền 30.000 đồng của bị cáo Trần Thị M.

- Tuyên trả cho Trần Thị M: số tiền 370.000 đồng không liên quan đến việc bán ma túy tuy nhiên cần tiếp tục quy trừ 370.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

Tuyên trả cho Trần Thị M 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone mang số imei: 35389310404358, gắn sim số 0905761251.

Vật chứng hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự quận S theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/3/2024.

3/Án phí HSST:Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí HSST: bị cáo Trần Thị M phải chịu 200.000 đồng.

Báo cho bị cáo có mặt biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND q. S, Tp Đà Nẵng;
- VKSND Tp Đà Nẵng;
- Chi cục THADS q. S, Tp Đà Nẵng;
- Công an quận S, Tp Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hạnh

